TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2022/QĐCNTTLH	*Hồng Bàng, ngày 01 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị NTTH và anh NQM.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của chị NTTH.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị NTTH; nơi cư trú: Số nhà 11 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;

+ Anh NQM; nơi cư trú: Số nhà 11 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị NTTH và anh NQM xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, quận C, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 91 ngày 11 tháng 11 năm 2002. Trong quá trình chung sống, chị NTTH và anh NQM đã phát sinh nhiều mâu thuẫn,

nguyên nhân chính do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên chị NTTH và anh NQM thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là: E, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2003 và F, sinh ngày 19 tháng 9 năm 2013. Hiện nay, con chung E đã thành niên trên 18 tuổi nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Hai bên thỏa thuận, chị NTTH là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung F cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, anh NQM phải cấp dưỡng nuôi con với mức 5.000.000 (năm triệu) đồng/01 (một) tháng, thời hạn cấp dưỡng nuôi con từ tháng 4 năm 2022 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi), số tiền cấp dưỡng nuôi con anh NQM và chị NTTH sẽ tự giao cho nhau vào ngày 05 hàng tháng.

- Về tài sản chung: Hai bên sẽ tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND phường D, quận C, thành phố Hải Phòng (GCN kết hôn số 91 ngày 11/11/2002);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Chung